TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **189**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh V, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố số 2 T, phường P, quận N, Thành phố H; Nơi cư trú: Số nhà 44, ngõ 18, đường Ph, quận B, Thành phố H;

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1978; Địa chỉ: xã XP, huyện X, tỉnh N; Nơi cư trú: Số nhà 44, ngõ 18, đường Ph, quận B, Thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 131 ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Ủy ban nhân dân phường Ngh, quận C, Thành phố H).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Lê Thị Thanh V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Nguyễn Lê Anh, sinh ngày 24/01/2006 và Nguyễn Đan K, sinh ngày 03/9/2006 cho chị Lê Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 10.000.000 đồng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Vững có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh V, chị V tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thanh V phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn và 75.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Anh Nguyễn Quang V phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn và 75.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Thanh V, tự nguyện nộp cả số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai số AB/2014/2736 ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh V, chị V đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Ngh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Sơn Hà